

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty:

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ QUẢN LÝ BẾN XE ĐÀ NẴNG

Địa chỉ trụ sở chính: Phường Hoà An, Q.Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng

Điện thoại: 0511. 3767428

Fax: 0511-3680717

Website: www.vinadanabus.com

E Mail: Bxtt@Vinadanabus.com

Tài khoản: 102010000192185 Tại Ngân hàng Công thương Tp Đà Nẵng

Mã số thuế: 0400101676

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

- Cấp lần đầu số 3203000993 do Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Đà Nẵng ngày 04/5/2006, vốn điều lệ : 8.623.180.000 đồng

- Đăng ký thay đổi lần thứ sáu số 0400101676 ngày 06/09/2010, vốn điều lệ: 11.365.000.000 đồng

Năm báo cáo :

NĂM 2010

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Những sự kiện quan trọng:

- Ngày 01 /12/1976, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng quyết định thành lập “Bến xe khách Đà Nẵng” trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, là đơn vị sự nghiệp, với chức năng nhiệm vụ tổ chức phục vụ hành khách lái phụ xe trên các tuyến liên tỉnh và nội tỉnh.

- Quyết định số 06/QĐ - TC ngày 8 /8/1989 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng về việc thành lập Xí nghiệp Bến xe khách Quảng Nam - Đà Nẵng, trực thuộc Công ty Quốc doanh xe khách Quảng Nam - Đà Nẵng.

- Quyết định số 909/QĐ-UB ngày 01/6/1993 của UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng về việc tách Xí nghiệp bến xe thuộc Xí nghiệp liên hiệp vận tải khách và dịch vụ thương mại để tổ chức Xí nghiệp bến xe khách, trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng.

- Quyết định số 3349/QĐ- UB ngày 9/9/1997 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc sáp nhập Bến xe Đà Nẵng vào Xí nghiệp bến xe khách Quảng Nam - Đà Nẵng và đổi tên thành Xí nghiệp bến xe Đà Nẵng trực thuộc Sở Giao thông công chính thành phố Đà Nẵng.

- Quyết định số 5379/QĐ- UB ngày 24/9/1998 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc chuyển Xí nghiệp bến xe Đà Nẵng thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích.

- Quyết định số 40/2000/QĐ- UB ngày 4/5/2000 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc đổi tên Xí nghiệp Bến xe Đà Nẵng được thành lập theo quyết định số 5379/1998/QĐ-UB ngày 24/9/1998 của UBND thành phố Đà Nẵng thành Công ty Quản lý bến và Dịch vụ vận tải Đà Nẵng, bổ sung một số nhiệm vụ.

- Quyết định số 9003/QĐ-UBND ngày 22 /11/2005 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty quản lý bến và dịch vụ vận tải thành Công ty cổ phần vận tải và Quản lý Bến xe Đà Nẵng.

- Đại hội đồng Cổ đông thành lập Công ty cổ phần vận tải và Quản lý Bến xe Đà Nẵng ngày 15 tháng 4 năm 2006.

Vốn điều lệ khi thành lập Công ty: 8.623.180.000 đồng.

Trong đó:

+ Vốn đầu tư của Nhà nước (Tổng Công ty Đầu Tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)) : 4.602.070.000 đồng chiếm 53,37%

+Vốn góp của các cổ đông khác (Cổ đông là CB CNV và ngoài doanh nghiệp) : 4.021.110.000 đồng chiếm 46,63%

- Ngày 10/05/2010 : Vốn điều lệ : 11.365.000.000 đồng

Trong đó:

+ Vốn đầu tư của Nhà nước (Ủy Ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng): 5.078.010.000 đồng chiếm 44,7%.

+ Vốn góp của các cổ đông khác (Cổ đông là CB CNV và ngoài doanh nghiệp): 6.286.990.000 đồng chiếm 55,3%.

* Ngày 09/09/2010 cổ phiếu của công ty chính thức giao dịch trên sàn UPCOM.

2. Quá trình phát triển:

+ Ngành nghề kinh doanh: Vận tải khách công cộng: Vận tải khách theo tuyến cố định; Vận tải khách theo hợp đồng; Dịch vụ vận chuyển hàng hoá, hành lý; Tổ chức quản lý các Bến xe, bãi xe và các điểm đỗ xe; Tổ chức các điểm bán vé và đưa đón khách trên địa bàn thành phố; Kinh doanh nhà khách, ăn uống, sửa chữa xe, cung ứng vật tư, xăng dầu và các hoạt động kinh doanh khác nhằm khai thác tối đa mặt bằng tại các bến xe, bãi xe, điểm đỗ xe; Tổ chức đào tạo lái xe; Dịch vụ văn hoá phẩm và gia công cung ứng tole các loại; Cho thuê mặt bằng, kiốt, nhà xưởng, kho chứa hàng

+ Tình hình hoạt động :

Công ty Cổ phần vận tải và Quản lý bến xe Đà Nẵng là Công ty cổ phần hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, chủ động trong sản xuất kinh doanh. Nguồn thu chủ yếu là dịch vụ xe ra vào Bến.

Năm 2010 Công ty gặp không ít khó khăn, phức tạp đó là:

- Nhiên liệu và giá cả tăng đột biến, làm giá cước vận tải tăng lên, nhu cầu đi lại của nhân dân giảm, lượng xe vào bến giảm theo đã ảnh hưởng rất lớn đối với doanh thu của công ty.

- Tình hình trật tự vận tải phức tạp, nhiều xe dù, bến cóc hình thành và hoạt động, các cơ quan chức năng của thành phố chưa có biện pháp ngăn chặn và giải quyết triệt để, ảnh hưởng đến tình hình ANCT, TTAT xã hội.

Với những khó khăn, phức tạp như trên, Hội đồng quản trị công ty đã đề ra những chủ trương, giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, đồng thời phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với tổ chức Đảng và các đoàn thể chính trị xã hội như: Công đoàn, Đoàn TNCSHCM và Hội cựu chiến binh thường xuyên tuyên truyền giáo dục vận động công nhân lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy mọi khả năng, đã tạo được sự đồng thuận từ Lãnh đạo, các tổ chức chính trị xã hội và CBCNV công ty để vượt qua những khó khăn và phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Định hướng phát triển :

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :

- Tiếp tục duy trì và có những đổi mới trong công tác quản lý vận tải, đặc biệt khuyến khích các doanh nghiệp vận tải đầu tư phương tiện có chất lượng nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đi lại của nhân dân.

- Tăng cường và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng nhằm đảm bảo công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trật tự giao thông, vệ sinh môi trường, PCCC, phòng chống lụt, bão.

- Triển khai xây dựng nhà điều hành 2 tầng (giai đoạn 2) theo quy hoạch của UBND thành phố Đà Nẵng, có kế hoạch huy động các nguồn vốn để đầu tư hạ tầng cơ sở, vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo hoạt động và phát triển công ty theo hướng công nghiệp hoá, nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ cho xe và hành khách ngày một tốt hơn.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2010 :

Qua một năm hoạt động, sau khi đã tiến hành kiểm toán, Hội đồng quản trị thông báo kết quả đạt được trong năm 2010 như sau:

Các chỉ tiêu kinh doanh :

1. Tổng doanh thu và thu nhập khác:

+ Kế hoạch	15.350.000.000 đồng	
+ Thực hiện	22.007.364.451 đồng	đạt 143,37 %

2. Lợi nhuận trước thuế:

+ Kế hoạch	2.850.000.000 đồng	
+ Thực hiện	3.943.895.632 đồng	đạt 138,38%

3. Lợi nhuận sau thuế:

+ Kế hoạch	2.565.000.000 đồng	
+ Thực hiện	3.377.177.892 đồng	đạt 131,66%

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch :

Công ty đã hoàn thành kế hoạch doanh thu và kế hoạch lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đề ra.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :

a. Thực hiện nhiệm vụ Công ty:

Mục tiêu năm 2011 của Công ty và các năm tiếp theo phải tranh thủ sự ủng hộ và quan tâm của Thành uỷ, Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan chức năng nhằm ổn định duy trì hoạt động của Bến xe. Phải tăng cường mối quan hệ giữa Bến xe và các đơn vị vận tải tham gia, giữa Bến xe với Bến xe tạo sự gắn kết lâu dài, thu hút xe vào bến.

Để đạt được mục tiêu đề ra, công ty phải tiến hành các công việc sau:

- Tiếp tục duy trì và có những đổi mới trong công tác quản lý vận tải, đặc biệt khuyến khích các doanh nghiệp vận tải đầu tư phương tiện có chất lượng nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đi lại của nhân dân.

- Tăng cường và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng nhằm đảm bảo công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trật tự giao thông, vệ sinh môi trường, PCCC, phòng chống lụt, bão.

b. Quản lý điều hành:

- Sắp xếp, ổn định bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế về quản lý, điều hành nội bộ, nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể phù hợp với chính sách của Nhà nước và điều kiện cụ thể tại công ty.

- Phối hợp với Công đoàn và các đoàn thể chính trị trong Công ty tuyên truyền, giáo dục, vận động CBCNV phát huy quyền làm chủ tập thể, tăng cường trách nhiệm cá nhân, phối hợp đồng bộ chặt chẽ của các bộ phận, đề ra những giải pháp mới trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Công ty.

c. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2011:

Căn cứ tình hình thực tế và những tác động ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty HĐQT đã thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận năm 2011 như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác:	23.500.000.000 đồng
- Tổng chi phí:	19.300.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận:	4.200.000.000 đồng

d. Những giải pháp chung:

- Hội đồng quản trị, lãnh đạo công ty làm việc và kiến nghị với thành uỷ, UBND thành phố Đà Nẵng tạo điều kiện cho Công ty hoạt động hiệu quả.

- Về lĩnh vực vận tải, khi Bến xe phía Nam của Thành phố đi vào hoạt động, kiến nghị UBND thành phố và Sở Giao thông vận tải không áp đặt xe chạy tuyến phía Nam vào Bến phía Nam, mà để các doanh nghiệp vận tải tự chọn Bến vào hoạt động.

- Tiếp tục đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước tăng cường công tác quản lý và có biện pháp phối hợp chặt chẽ để đảm bảo tình hình ANCT, TTATXH, TTVT tại Bến xe và trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Hoàn chỉnh các thủ tục phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ công ty.

Để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, năm 2011 HĐQT ban hành một số văn bản quy định vừa quản lý chặt chẽ vừa kích thích người lao động, đồng thời tiếp tục phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể công đoàn, Hội cựu chiến binh và Đoàn thanh niên CSHCM tuyên truyền vận động nêu cao tinh thần tự giác, tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ của từng cá nhân, từng bộ phận trong Công ty.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính:

a. Một số chỉ tiêu hoạt động SXKD:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2010
1	Tổng giá trị tài sản	22.613.071.428
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	22.007.364.451
3	Lợi nhuận trước thuế	3.943.895.632
4	Lợi nhuận sau thuế	3.377.177.892
5	Tỷ lệ trả cổ tức	15% vốn điều lệ Công ty

b. Một số chỉ tiêu tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2010
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,4
	Hệ số thanh toán nhanh	2,4
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	
	Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,23
	Hệ số nợ / Nguồn vốn chủ sở hữu	0,30
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	
	Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0,93
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,16
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,20
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,15
	Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	0,19

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: (xem chi tiết bảng CĐKT đính kèm)

- Những thay đổi về vốn cổ đông : vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm thành lập là 8.623.180.000 đồng; ngày 29/4/2009 tăng vốn điều lệ : 10.365.000.000 đồng; ngày 10/5/2010 tăng vốn điều lệ : 11.365.000.000 đồng.

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại: toàn bộ cổ phiếu của Công ty là cổ phiếu thường với tổng số 1.136.500 cổ phiếu.

- Cổ tức năm 2010: 1.704.750.000 đồng

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Hiệu quả SXKD của Công ty năm 2010 tốt hơn năm 2009, doanh thu đạt 143,37% so với kế hoạch, kết quả kinh doanh đem lại lợi nhuận trước thuế cao. (Chi tiết xem Báo cáo KQSXKD năm 2010)

3. Những tiến bộ đã đạt được trong năm 2010 :

- Công ty thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch phục vụ Tết, các ngày lễ lớn trong năm và phục vụ học sinh đi thi đại học, cao đẳng theo chỉ đạo của Bộ giao thông vận tải và Sở GTVT thành phố Đà Nẵng. Ban chỉ đạo phối hợp với các đơn vị vận tải đảm bảo phương tiện, chất lượng hoạt động trên các tuyến đáp ứng yêu cầu đi lại của nhân dân .

- Tổ chức Hội nghị người lao động và ký thoả ước lao động tập thể.

- Thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước chuyên ngành về vận tải trên các tuyến vận tải khách, tình hình trật tự vận tải trong bến ổn định, nề nếp, tổ chức thực hiện tốt chỉ thị 01 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đảm bảo và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trật tự giao thông, trật tự công cộng, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy và phòng chống bão lụt.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Phân đầu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.
- Cố gắng giải quyết đủ việc làm và đảm bảo đời sống cho CBCNV, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo kết quả sản xuất kinh doanh và sự đóng góp của người lao động.
- Tăng cường công tác quản lý doanh thu, kỹ thuật, dịch vụ vận tải, giảm chi phí, thực hành tiết kiệm, nhằm đảm bảo lợi ích và đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Xây dựng hạ tầng cơ sở để phục vụ hành khách và các phương tiện tham gia hoạt động tại bến..
- Phối hợp với cơ quan công an các cấp, tăng cường công tác quản lý chặt chẽ vận tải khách trên các tuyến nhằm ổn định trật tự vận tải, đảm bảo ANTT trong và ngoài Bến theo chỉ thị 01 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán
(Bảng chi tiết đính kèm)

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán :

CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

Địa chỉ : 217 Nguyễn Văn Linh - TP Đà Nẵng.

Điện thoại: : +84.511.655886 Fax: +84.511.655.887

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Xét trên mọi khía cạnh trọng yếu thì báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2010 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010.

2. Kiểm toán nội bộ: không

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN: không có

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty

* Bộ máy quản lý :

Đại hội đồng cổ đông

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, được tổ chức mỗi năm một lần, quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hàng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát..., Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị

Có quyền quyết định, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm, xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở Đại hội đồng cổ đông thông qua, đề xuất mức chi trả cổ tức hàng năm. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm và bãi nhiệm Giám đốc điều hành và các Cán bộ quản lý khác.

Ban kiểm soát

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát các báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm, các vấn đề kiểm toán và các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty, bảo vệ quyền lợi cổ đông theo luật pháp và Điều lệ Công ty.

Ban giám đốc

Điều hành toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động của mình. Xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, các cấp quản lý trong công ty. Xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, các phương án liên doanh, liên kết trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

* Các phòng ban và các đơn vị trực thuộc:

1.1 Phòng Tổ chức hành chính::

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty trong việc tuyển dụng, bố trí sắp xếp và quản lý lao động trong Công ty.

- Lập và đăng ký đơn giá tiền lương hàng năm.

1.2. Phòng kinh tế kế hoạch :

- Xây dựng và phối hợp với các bộ phận soạn thảo các quy chế, quy định quản trị Công ty.

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty về công tác lập và chỉ đạo thực hiện kế hoạch tài chính ngắn hạn, dài hạn, hàng năm.

1.3. Phòng Kế toán thống kê:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp thanh toán nợ, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản, phát hiện và ngăn ngừa những hành vi vi phạm pháp luật về tài chính trong toàn Công ty

- Trên cơ sở phân tích thông tin, số liệu kế toán, đề xuất với Giám đốc Công ty các giải pháp về quản trị và ra các quyết định về kinh tế, tài chính của Công ty

- Tổ chức thống kê, báo cáo, cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định.

- Thực hiện công khai báo cáo tài chính theo luật định.

1.4. Ban bảo vệ:

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty về các lĩnh vực trật tự an ninh, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ trong khu vực Bến xe.

- Kiểm tra và đề xuất Giám đốc hoặc cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm các quy định về quản lý vận tải, quản lý Bến xe.

- Tổ chức kiểm tra, ghi chép đầy đủ, chính xác phương tiện vận tải ra vào bến chính xác, phục vụ cho công tác quản lý và điều hành xe

- Thực hiện tốt công tác quân sự, tự vệ cơ quan theo quy định và yêu cầu của cơ quan quân sự các cấp.

- Tổ chức thực hiện thu và nộp các khoản thu dịch vụ được công ty giao đầy đủ theo quy định của Công ty.

- Theo dõi và quản lý dịch vụ thuê mặt bằng kiốt trong bến xe.

1.5. Xí nghiệp bến xe trung tâm:

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn về quản lý Bến xe theo quy định của Bộ giao thông vận tải và uỷ quyền của Sở Giao thông vận tải Đà Nẵng.

- Tổng hợp, nghiên cứu đề xuất với Giám đốc Công ty những kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung về các mặt quản lý vận tải trong từng giai đoạn phù hợp với nhiệm vụ Công ty, điều kiện cụ thể của các đơn vị vận tải.

- Quản lý và kiểm tra các thủ tục giấy tờ của phương tiện vận tải và người lái theo quy định hiện hành và làm thủ tục cho xe xuất bến.

- Tổ chức hướng dẫn hành khách đi xe, phương tiện vận tải, lái phụ xe chấp hành các quy định về vận tải về an toàn giao thông, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường...

- Tổ chức bán vé cho hành khách tại Bến xe hoặc tại các điểm bán vé đúng giá cước, theo số ghế quy định của xe, với thái độ phục vụ tận tình chu đáo, vui vẻ, văn minh và lịch sự.

1.6. Trung tâm Đào tạo lái xe mô tô:

- Thực hiện nhiệm vụ đào tạo lái xe mô tô, xe máy cho nhân dân trên địa bàn Thành phố

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo hàng năm, hàng quý, hàng tháng đáp ứng nhu cầu của nhân dân trên địa bàn hoạt động và trên một số địa bàn lân cận

- Chấp hành pháp luật, chế độ, chính sách chủ trương của nhà nước hướng dẫn của Cục đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng

- Không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao uy tín của Trung tâm, mở rộng liên kết đào tạo tại các đơn vị, địa phương có nhu cầu

1.7. Xí nghiệp vận tải khách công cộng:

- Thực hiện nhiệm vụ vận tải khách công cộng bằng xe buýt.

- Vận chuyển khách theo hợp đồng.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Chính phủ, của Bộ Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng về quản lý vận tải, đặc biệt chú trọng về quản lý vận tải khách công cộng;

2. Tóm tắt lý lịch của Giám đốc công ty :

Họ và tên: Lê Việt Hoàng

– Ngày tháng năm sinh: 01/10/1950

– Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

– Số cổ phần sở hữu: 59.468 cổ phần

– Đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty : 507.801 cổ phần

– Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc công ty

3. Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm : không

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc: Được hưởng đầy đủ các khoản Tiền lương, thưởng, tiền ăn giữa ca theo chế độ, ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.

5. Số lượng CBCNV và chính sách đối với người lao động:

+ Số lượng người lao động và cơ cấu: Tại thời điểm 31/12/2010 tổng số lao động có mặt tại Công ty là 110 người với cơ cấu như sau:

Bảng: Cơ cấu lao động Công ty

Trình độ	Số người	Tỷ lệ
Đại học, cao đẳng	36	32,72%
THCN	05	4,55%
CNKT	17	15,45%

LDPT	52	47,28%
Tổng số	110	100,00%

+ Chính sách đối với người lao động:

* Chế độ làm việc: Công ty luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động trong Công ty theo đúng quy định của Pháp luật về lao động, Hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

* Chính sách đào tạo: Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực. Hàng năm Công ty luôn thực hiện kết hợp đào tạo tại chỗ và cử cán bộ đi học tập, bồi huấn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

* Chính sách tuyển dụng: Hiện tại Công ty đang thực hiện áp dụng những chế độ ưu đãi, khuyến khích người lao động có trình độ, kinh nghiệm công tác về công tác lâu dài tại Công ty.

* Chính sách lương, thưởng và phúc lợi: Công ty luôn có chính sách tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi nhằm khuyến khích người lao động. Năm 2010, mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh gặp phải một số khó khăn, Công ty vẫn thực hiện duy trì thu nhập bình quân người lao động đạt 4,2 triệu đồng/người/tháng.

6. Thay đổi thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

- Ngày 1/1/2010 bãi nhiệm ông Võ Minh Đường kế toán trưởng công ty.
- Ngày 1/1/2010 bổ nhiệm ông Võ Minh Đường giữ chức phó giám đốc công ty.
- Ngày 1/1/2010 bổ nhiệm bà Phạm Thị Thu Cúc giữ chức kế toán trưởng công ty.
- Ngày 15/4/2010 bãi nhiệm bà Phạm Thị Thu Cúc uỷ viên ban kiểm soát.
- Ngày 15/4/2010 bầu bổ sung ông Huỳnh Văn Xin uỷ viên ban kiểm soát.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRI CÔNG TY:

Thông tin từ ngày 01/01/2010 đến ngày báo cáo.

1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát :

* **Thành viên Hội đồng quản trị : có 7 người.**

1-Ông Lê Viết Hoàng	CT.HĐQT
2-Ông Võ Minh Đường	TV.HĐQT
3- Bà Trương Thị Hà	TV.HĐQT
4- Bà Dương Thị Thảo	TV.HĐQT
5- Ông Lê Hùng	TV.HĐQT
6- Ông Dương Văn Bường	TV.HĐQT
7- Ông Hoàng Hữu Hà	TV.HĐQT

* **Thành viên Ban kiểm soát : có 3 người**

1/ Ông Phạm Lợi	Trưởng BKS
2/ Bà Phan Thị Ngọc Lan	TV BKS
3.1/ Bà Phạm Thị Thu Cúc	TV BKS Bãi nhiệm ngày 15/4/2010
3.2/ Ông Huỳnh Văn Xin	TV BKS Bầu bổ sung ngày 15/4/2010

Lý lịch trích ngang Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (xin đính kèm phía sau)

*** Hoạt động của HĐQT:**

- HĐQT họp theo định kỳ và đưa ra những nghị quyết để công ty thực hiện. Các nghị quyết của HĐQT đều được triển khai và thực hiện đầy đủ tại Công ty.

- HĐQT đã đưa ra những định hướng chiến lược lâu dài cho phát triển kinh doanh của Công ty.

- Thông qua các quy chế quản lý nội bộ của Công ty như: Quy chế tài chính, quy chế tiền lương...

+ Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.

+ Xem xét và thông qua Báo cáo tài chính quý, năm.

*** Hoạt động của BKS:**

- Ban kiểm soát hoạt động theo khuôn khổ điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được Chủ tịch HĐQT phê duyệt. Trưởng ban trực tiếp phân công nhiệm vụ của từng thành viên. Trưởng ban trực tiếp theo dõi hoạt động của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Kiểm soát việc sửa đổi, ban hành hệ thống các quy chế, quy định quản lý nội bộ : Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi HĐQT ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ, tham gia đóng góp ý kiến và kiểm soát ngay trong giai đoạn dự thảo, sửa đổi hệ thống các quy chế...

- Kiểm tra, thẩm định báo cáo công tác quản lý, điều hành công ty năm 2010. Xem xét báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.

* Thù lao HĐQT, BKS năm 2010:

Chi tiêu	Kế hoạch năm 2010	Thực hiện năm 2010
Thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS (5% Lợi nhuận sau thuế)	128.250.000	168.858.800
- Đã chi		168.858.800
- Số còn lại chưa chi		0

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên :

STT	Họ và tên	Số CP 1/1/2010	Tỷ lệ	Số CP 31/12/2010	Tỷ lệ
1	Lê Viết Hoàng	59.468	5,74%	59.468	5,23%
2	Dương Thị Thảo	7.757	0,75%	7.757	0,68%
3	Trương Thị Hà	7.599	0,73%	8.899	0,78%
4	Võ Minh Đường	7.777	0,75%	7.777	0,68%
5	Lê Hùng	8.939	0,86%	8.939	0,79%
6	Hoàng Hữu Hà	4.400	0,42%	4.400	0,39%
7	Dương Văn Bường	7.872	0,76%	7.872	0,69%

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn : Tính tại thời điểm 31/12/2010.

a) **Cổ đông trong nước:** 153 cổ đông, sở hữu 1.136.500 cổ phần bằng 100% vốn điều lệ, trong đó:

* **Tổ chức :** 02 cổ đông sở hữu 517.801 cổ phần, nắm giữ 45,56% vốn điều lệ

Trong đó :

1. Công ty TM và DV Tổng hợp Hoà Khánh: sở hữu 10.000 cổ phần, nắm giữ 0,87% vốn điều lệ.
 2. Ủy Ban nhân dân thành phố Đà Nẵng : sở hữu 507.801 cổ phần; nắm giữ 44,7% vốn điều lệ
- * *Cá nhân*: 151 cổ đông, sở hữu 618.699 cổ phần, nắm giữ 54,43 % vốn điều lệ.

b) Cổ đông lớn: 02 cổ đông sở hữu 567.269 cổ phần, nắm giữ 54,73% vốn điều lệ
Trong đó :

1. Ủy Ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng: sở hữu 507.801 cổ phần; nắm giữ 44,7% vốn điều lệ.
2. Ông Lê Viết Hoàng : 59.468 cổ phần nắm giữ 5,23% vốn điều lệ.

Ngày tháng năm sinh: 01/10/1950

Chỗ ở hiện nay: 9B Nguyễn Thiện Thuật, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Giấy CMND số: 200189833 ngày cấp: 23/9/2004 nơi cấp: CA Tp Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc công ty

c) Cổ đông nước ngoài: không có

GIÁM ĐỐC
CTY CP VẬN TẢI VÀ QLÝ BẾN XE ĐN

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu VT

* Lý lịch trích ngang Thành viên Hội đồng quản trị :

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần sở hữu	Chức vụ
1	Lê Việt Hoàng	01/10/1950	Cử nhân kinh tế	59.468 Đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty : 507.801	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc công ty
2	Dương Thị Thảo	09/07/1960	Cử nhân kinh tế	7.577	TV HĐQT - Phó Giám đốc công ty, kiêm Giám đốc XN Vận tải khách công cộng thuộc Cty
3	Trương Thị Hà	28/04/1958	Kỹ sư kinh tế vận tải ô tô	8.899	TV HĐQT - Phó Giám đốc Công ty
4	Võ Minh Đường	26/11/1959	Cử nhân kinh tế	7.777	TV HĐQT - Phó giám đốc công ty
5	Lê Hùng	15/05/1963	Đại học kinh tế kế hoạch	8.939	TV HĐQT - Trưởng Phòng Kinh tế kế hoạch
6	Hoàng Hữu Hà	02/03/1950		4.400	TV HĐQT
7	Dương Văn Bường	02/1949		7.872	TV HĐQT

* Lý lịch trích ngang Thành viên ban kiểm soát :

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần sở hữu	Chức vụ
1	Phạm Lợi	30/12/1968	Cử nhân kinh tế	7.245	Trưởng Ban Kiểm soát-Trưởng phòng tổ chức hành chính
2	Phan Thị Ngọc Lan	31/10/1966	Cử nhân kinh tế	7.576	TV Ban kiểm soát-Giám đốc XN bến xe TT
3.1	Phạm Thị Thu Cúc	18/4/1969	Cử nhân kinh tế	6.156	TV Ban kiểm soát-Bãi nhiệm ngày 15/4/2010
3.2	Huỳnh Văn Xin	1954	Cử nhân kinh tế	6.584	TV Ban kiểm soát-Phó Ban bảo vệ - Bầu bổ sung ngày 15/4/2010

